

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Phùng Đức Tiến
tại cuộc họp triển khai nhiệm vụ Khối Thủy sản và Kiểm ngư**

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Phùng Đức Tiến đã chủ trì cuộc họp triển khai nhiệm vụ Khối Thủy sản và Kiểm ngư. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo các đơn vị: các Vụ: Kế hoạch Tài chính, Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ; các Cục: Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Chăn nuôi và Thú y; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; các Viện: Nghiên cứu Hải sản; Kinh tế và Quy hoạch thủy sản; Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I; tập thể Lãnh đạo Cục và các đơn vị thuộc Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

Sau khi nghe báo cáo của Cục Thủy sản và Kiểm ngư, ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Thứ Trưởng Phùng Đức Tiến kết luận, chỉ đạo như sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

- Đề nghị Cục Thủy sản và Kiểm ngư xác định mục tiêu, giải pháp trọng tâm để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện phát triển ngành thủy sản với quyết tâm cao, nỗ lực phấn đấu đảm bảo hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu tăng trưởng Bộ giao năm 2025.

- Rà soát các chương trình, đề án đã được phê duyệt tập trung bố trí nguồn lực, triển khai.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Cục Thủy sản và Kiểm ngư

a) Về thể chế: tập trung chỉ đạo, hoàn thành việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án.

- Chuẩn bị tốt các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Thủy sản gửi Vụ Pháp chế để xây dựng, trình Luật sửa các Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực Thủy sản.

- Nghị định về chính sách phát triển thủy sản (thay thế Nghị định số 67/2014/NĐ-CP).

- Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT Quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt.

- Đề án Phát triển nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa giai đoạn 2026- 2030.

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn Bộ đã giao, đồng thời đẩy nhanh việc xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ nuôi trồng thủy sản trên biển.

b) Về nuôi trồng thủy sản, quản lý giống và thức ăn thủy sản, bệnh thủy sản

- Chủ động theo dõi sát tình hình thời tiết và nhu cầu của thị trường để tham mưu Bộ chỉ đạo sản xuất phát triển nuôi hiệu quả các đối tượng chủ lực (tôm, cá tra); phát triển nuôi các đối tượng thủy sản bản địa có giá trị kinh tế, xuất khẩu cao (nhuyễn thể, rong, cá biển, cá rô phi, ếch, lươn, cá nước lạnh,...); phát triển nuôi biển; nuôi các đối tượng thủy sản vùng lòng hồ, thủy vực có tiềm năng phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng vùng, miền.

- Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu để chủ động được nguồn cung cấp giống trong nước, đặc biệt là giống tôm nước lợ.

- Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương hoàn thành việc cấp mã số cơ sở nuôi các đối tượng chủ lực, nuôi lồng bè (đặc biệt là nuôi tôm); cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất giống, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành đột xuất; kiểm soát chất lượng giống thủy sản, thức ăn thủy sản và vật tư phục vụ nuôi trồng thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản; xử lý nghiêm minh theo quy định các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

- Tăng cường công tác quan trắc môi trường, kịp thời chỉ đạo địa phương xử lý ô nhiễm tại các vùng nuôi trồng thủy sản.

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác quản lý phòng chống dịch bệnh thủy sản để đảm bảo kế hoạch tăng trưởng năm 2025, đặc biệt trên tôm, các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế trong bối cảnh thời tiết thay đổi khi chuyển mùa; kiểm soát hoá chất và thuốc dùng trong nuôi trồng thủy sản; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo để kịp thời đưa ra khuyến cáo nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người nuôi trồng thủy sản.

c) Về khai thác thủy sản, quản lý tàu cá, phòng, chống khai thác IUU

- Tham mưu Bộ giải pháp cơ cấu lại đội tàu khai thác hải sản để giảm cường lực khai thác trên biển, phát triển khai thác thủy sản phù hợp với nguồn lợi thủy sản và mục tiêu của Chiến lược phát triển thủy sản đề ra (giảm khai thác thủy sản, tăng nuôi trồng thủy sản). Trong đó, tập trung chỉ đạo sản xuất khai thác thủy sản theo hướng giảm sản lượng và cường lực khai thác ven bờ phù hợp với quy hoạch

khai thác thủy sản và quy hoạch đội tàu, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp để giảm dần tiến tới chấm dứt các nghề xâm hại nguồn lợi.

- Tham mưu Bộ chỉ đạo, quản lý các hoạt động khai thác thủy sản (nghề, ngư cụ khai thác, hạn ngạch khai thác, nhật ký điện tử,... tại các địa phương) đảm bảo đúng các quy định về phòng, chống khai thác bất hợp pháp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện công tác quản lý tàu cá, cảng cá (bao gồm đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm), cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác (SC), cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (CC) theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác quản lý đăng ký, đăng kiểm tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá, đặc biệt trong mùa mưa bão các tháng cuối năm 2025.

*** Về chống khai thác IUU:**

- + Tập trung nguồn lực, triển khai quyết liệt và có hiệu quả Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư và Công điện số 122/CD-TTg ngày 25/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU), trong đó có quản lý giám sát đội tàu, tăng cường công tác xử lý vi phạm hành chính đối với các tàu cá khai thác bất hợp pháp.

- + Chuẩn bị nội dung, tham mưu Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ để chủ trì Hội nghị toàn quốc với các Bộ, ngành và địa phương về chống khai thác IUU trong tháng 9/2025.

- + Tham mưu Bộ văn bản gửi 21 UBND tỉnh, thành phố ven biển về việc tăng cường công tác chỉ đạo phòng, chống khai thác IUU và thực thi pháp luật về thủy sản.

- + Tham mưu Bộ văn bản đôn đốc, chỉ đạo các địa phương (Quảng Ngãi, Gia Lai, Ninh Bình, An Giang và Cà Mau) về thực thi IUU, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các địa phương (nếu có).

- + Tổng hợp, cập nhật báo cáo kết quả thực hiện việc chống khai thác IUU của Việt Nam để gửi phía EC; chuẩn bị nội dung, các điều kiện cần thiết để phục vụ buổi họp trực tuyến với EC và hoàn thiện báo cáo chính thức gửi EC trước ngày 25/9/2025 theo thông báo của EC.

d) Về bảo tồn, phát triển nguồn lợi thủy sản

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị có liên quan triển khai quyết liệt việc thực hiện nhiệm vụ về xem xét đánh giá tương đương đối với quản lý nghề cá của Việt Nam theo Đạo Luật bảo tồn thú biển của Hoa Kỳ

(MMPA), trong đó: (i) tham mưu trình Bộ ban hành kế hoạch tổng thể thực hiện nhiệm vụ (chia giai đoạn từ nay đến hết năm 2025, giai đoạn từ năm 2026 trở đi) và các hoạt động có liên quan để tổ chức thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả phục vụ việc đánh giá tương đương đối với Đạo luật bảo vệ thú biển của Hoa Kỳ trong kỳ báo cáo tiếp theo ngày 02/6/2026; (ii) Đề xuất giải pháp ứng phó quá trình NOAA xem xét đánh giá tương đương đối với nghề cá của Việt Nam.

- Tham mưu Bộ chỉ đạo địa phương thực hiện tốt công tác bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt rà soát các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống.

- Chủ trì, phối hợp với Giáo hội Phật giáo Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai có hiệu quả các hoạt động thả giống phóng sinh, tái tạo nguồn lợi thủy sản tại các địa phương.

đ) Về kiểm ngư

- Tổ chức và hoàn thành các đợt tuần tra, kiểm tra, kiểm soát triển biên theo kế hoạch đã được giao.

- Tập trung chỉ đạo việc hoàn thiện, tăng cường năng lực tổ chức và thực thi nhiệm vụ của kiểm ngư Trung ương tại vùng biển được phân công quản lý. Trong đó lưu ý công tác phối hợp giữa các Chi cục Vùng và các địa phương để xây dựng phương án/cách thức quản lý, chia sẻ thông tin đảm bảo không để khoảng trống trong công tác thực thi pháp luật trên các vùng biển.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy chế đã ký kết, phối hợp giữa lực lượng kiểm ngư và các đơn vị liên quan (Cảnh sát biển, Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng,...).

- Tổ chức thực hiện tốt việc duy tu, sửa chữa tàu kiểm ngư định kỳ theo đúng quy định.

e) Về khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế và chuyển đổi số

- Chủ động phối hợp với Vụ Khoa học Công nghệ, các đơn vị liên quan tham mưu nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy sản.

- Đẩy mạnh và xúc tiến việc hợp tác, đưa tàu cá của Việt Nam sang liên doanh, khai thác tại các ngư trường thuộc vùng biển của các nước trong khu vực.

- Tiếp tục tham mưu cho Bộ về hợp tác nghề cá (hợp tác với các quốc gia có biển tiếp giáp/chồng lấn để chống khai thác bất hợp pháp (IUU); thiết lập đường

dây nống với các quốc gia trong khu vực; thực hiện đầy đủ trách nhiệm của quốc gia đối với các hiệp định đã ký kết, gia nhập,...).

g) Về quản lý đầu tư

Chủ động, đôn đốc các chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư do Cục Thủy sản và Kiểm ngư quản lý chuyên ngành đảm bảo hoàn thành giải ngân vốn kế hoạch được giao năm 2025. Chuẩn bị tốt kế hoạch triển khai đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030.

2. Một số đơn vị thuộc Bộ có nhiệm vụ liên quan đến quản lý thủy sản

a) Vụ Tổ chức cán bộ: phối hợp chặt chẽ với Cục Thủy sản và Kiểm ngư để kiện toàn lại các Ban chỉ đạo của Bộ/Chính phủ về lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư.

b) Cục Chăn Nuôi và Thú y: Hoàn thiện nội dung và trình Vụ Pháp chế thẩm định phân chăn nuôi tại Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt theo chỉ đạo của Thứ trưởng.

c) Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường

- Chủ động phân tích và dự báo thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản, đặc biệt là những thị trường trọng điểm các tháng cuối năm 2025; kịp thời cảnh báo, thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định, rào cản, vấn đề phát sinh trong thương mại trong lĩnh vực thủy sản; đẩy mạnh việc xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các sản phẩm thủy sản.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật, quy trình của doanh nghiệp đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành. Trong trường hợp cần thiết có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục địa phương, Ban quản lý cảng cá các tỉnh/thành phố để xác minh, làm rõ cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ truy xuất nguồn gốc, đảm bảo an toàn thực phẩm và chống khai thác IUU theo chức năng nhiệm vụ quản lý.

d) Vụ Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề tham mưu cho Bộ quản lý, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, đề tài khoa học công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực thủy sản phục vụ phát triển ngành, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

đ) Vụ Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục phối hợp cùng Cục Thủy sản và Kiểm ngư về đánh giá tương

đương đối với quản lý nghề cá của Việt Nam theo Đạo Luật bảo tồn thú biển của Hoa Kỳ (MMPA).

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ xúc tiến thương mại tại các thị trường trọng điểm kết hợp đàm phán hợp tác song phương tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ các rào cản kỹ thuật trong thương mại và thúc đẩy xuất khẩu thủy sản.

e) Các Viện: Kinh tế và Quy hoạch thủy sản, Nghiên cứu hải sản, Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I, II, III: Tập trung bố trí nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các chương trình, dự án về thủy sản do Viện chủ trì tư vấn, soạn thảo. Trong đó lưu ý: (i) Viện Nghiên cứu hải sản tăng cường công tác dự báo ngư trường nguồn lợi, điều tra nguồn lợi hải sản; (ii) Các Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I, II, III: tập trung nghiên cứu sản xuất giống để chủ động được nguồn cung cấp giống trong nước, đặc biệt là giống tôm nước lợ, giống thủy sản có giá trị kinh tế cao; (iii) Viện nghiên cứu NTTS I hoàn thành dứt điểm dự án đầu tư trụ sở nghiên cứu sản xuất giống tại tỉnh Nghệ An.

g) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: chủ trì phối hợp với Cục Thủy sản và Kiểm ngư để chuyển giao, phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình hay, cách làm hiệu quả về sản xuất thủy sản.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông báo để các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến (để báo cáo);
- Chánh Văn phòng Bộ;
- Các Vụ: TCCB; KHTC, HTQT, KH&CN, PC;
- Các Cục: CLCB&PTTT, CN&TY;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Các Viện: NCNTTS I, II, III, NCHS, KT&QHTS;
- Trung tâm KNQG;
- Lưu: VT, VP.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Xuân Chinh